

Số: /KH-UBND

Tân An, ngày tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ Sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ và Thành ủy Hải Phòng

Căn cứ Kế hoạch số 270/KH-UBND ngày 9/10/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ và Thành ủy Hải Phòng;

Ủy ban nhân dân xã Tân An xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt và triển khai nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả và cụ thể hóa nội dung Kết luận số 149-KL/TW nhằm đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác dân số trong tình hình mới gắn với tình hình thực tế của địa phương.

- Nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thống nhất, đồng bộ và đầy đủ hơn trong hành động của cả hệ thống chính trị và Nhân dân về vai trò, ý nghĩa chiến lược của công tác dân số trong phát triển bền vững.

2. Yêu cầu

- Triển khai đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, lồng ghép hiệu quả với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Việc triển khai Kết luận số 149-KL/TW được tiến hành đồng bộ, toàn diện, kịp thời, hiệu quả, gắn với việc tổ chức thực hiện Chiến lược dân số Việt Nam đến năm 2030, các chương trình, đề án của Bộ Chính trị, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Y tế về dân số đến năm 2030 và các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Tham mưu triển khai các nội dung theo kế hoạch đề ra đảm bảo cụ thể, phù hợp với đặc thù từng ngành, cơ quan, đơn vị; gắn với các chương trình, mục tiêu quốc gia và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về công tác dân số trong tình hình mới.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, thống nhất giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo về công tác dân số

- Triển khai, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Kết luận số 149-KL/TW gắn với tuyên truyền việc khai Nghị quyết số 21-NQ/TW, chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 15/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện công tác dân số trong tình hình mới, Quyết định số 1999/QĐ-TTg ngày 28/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030 và các văn bản, quy định của Đảng, Nhà nước liên quan đến công tác dân số để đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước giàu mạnh và thịnh vượng trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

- Tổ chức quán triệt, nhận thức đầy đủ, sâu sắc về vai trò, vị trí đặc biệt quan trọng của công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân, coi đây là một trong những nhiệm vụ chính trị hàng đầu để phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững; đặt sức khỏe và công tác chăm sóc sức khỏe lên vị trí chiến lược ưu tiên trong tất cả các chiến lược, chính sách phát triển theo chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm (thông báo số 176-TB/VPTW ngày 25/4/2025 của Văn phòng BCH Trung ương Đảng); hướng tới mục tiêu nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần, tầm vóc, tuổi thọ và chất lượng cuộc sống của Nhân dân; xây dựng một hệ thống y tế công bằng, chất lượng, hiệu quả, hội nhập quốc tế; bao phủ chăm sóc sức khỏe toàn dân và bảo đảm khả năng tiếp cận dịch vụ y tế cho mọi người dân; hiện thực hóa chủ trương “miễn viện phí toàn dân vào giai đoạn 2030 - 2035”.

- Không ngừng nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện chính sách dân số; từng bước nâng cao chất lượng dân số, bảo đảm phát triển dân số hài hòa, bền vững, thích ứng với quá trình già hóa dân số và mất cân bằng giới tính khi sinh; xem dân số là yếu tố quan trọng hàng đầu, công tác dân số là nhiệm vụ chiến lược, vừa cấp thiết, vừa lâu dài của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân và toàn hệ thống chính trị.

- Nghiên cứu tham mưu, lồng ghép, đưa nội dung công tác dân số vào Nghị quyết của cấp ủy đảng, chính quyền; chương trình, kế hoạch, công tác của cơ quan, đơn vị, địa phương; kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trong phạm vi, địa bàn, đặc biệt là chương trình giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở, ... Phát huy hiệu quả vai trò lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp liên ngành của Ban chỉ đạo công tác dân số và phát triển các cấp.

- Tiếp tục chỉ đạo rà soát, đề xuất xử lý, giải quyết các khó khăn, bất cập trong công tác dân số hiện nay, như: mức sinh thay thế chưa bền vững, mất cân bằng giới tính khi sinh, tình trạng già hóa dân số, số năm sống khỏe mạnh thấp, chất lượng dân số chậm được cải thiện, tỷ lệ khám sức khỏe cho người cao tuổi chưa cao...

2. Đổi mới nội dung tuyên truyền, vận động về công tác dân số

- Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân số trong tình hình mới; nhất là quan điểm chuyển trọng tâm chính sách dân số từ kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển. Đổi mới nội dung tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về công tác dân số trong tình hình mới; coi việc thực hiện chính sách dân số và phát triển trong kỷ nguyên mới là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, mỗi cá nhân, gia đình và toàn xã hội.

- Tăng cường truyền thông chuyển đổi hành vi, kiến thức về dân số, chú trọng đối tượng vị thành niên, thanh niên, phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ, người cao tuổi, người có uy tín trong cộng đồng. Lồng ghép tuyên truyền về dân số trong các chương trình giáo dục, y tế, xây dựng gia đình văn hóa... Thúc đẩy phong trào mỗi gia đình sinh đủ hai con, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình tiến bộ, hạnh phúc, không lựa chọn giới tính khi sinh, nâng cao chất lượng dân số về cả thể chất, trí tuệ và tinh thần.

- Tận dụng lợi thế của truyền thông số, truyền thông xã hội với tiêu chí đa dạng về nội dung, phong phú về hình thức, sát với thực tiễn và phù hợp với từng địa phương để chuyển tải các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và kiến thức về dân số tới từng người dân nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về dân số và phát triển.

3. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về dân số

- Tham mưu rà soát, đề xuất kiến nghị sửa đổi, bổ sung, khắc phục bất cập, khó khăn vướng mắc để hoàn thiện các chủ trương, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số trong tình hình mới, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, phù hợp với thực tiễn.

- Kiến nghị, đề nghị cấp trên xây dựng chính sách dân số, điều chỉnh mức sinh phù hợp, thu hẹp khoảng cách mất cân bằng giới tính khi sinh để sớm đưa về mức cân bằng tự nhiên, tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, tiến tới triển khai khám sức khỏe định kỳ cho Nhân dân ít nhất mỗi năm một lần theo đúng chủ trương của Đảng, Nhà nước để đảm bảo thích ứng với già hóa dân số và các hoạt động nâng cao chất lượng dân số.

- Nghiên cứu, tham mưu xây dựng và ban hành các văn bản về công tác dân số và phát triển phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tiễn của xã theo định hướng chuyển từ kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển toàn diện.

4. Triển khai đồng bộ các giải pháp về công tác dân số

- Tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp để thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật về công tác dân số để phục vụ cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng. củng cố, phát triển mạng lưới dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản; mạng lưới chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; các loại hình câu lạc bộ rèn luyện sức khỏe, giải trí của người cao tuổi; từng bước phát triển mạng lưới chuyên ngành lão khoa; triển khai có hiệu quả công tác phòng bệnh, nâng cao sức khỏe bà mẹ, trẻ em và người dân. Bảo đảm đủ

nguồn lực đáp ứng yêu cầu triển khai toàn diện công tác dân số, nhất là đối với đối tượng chính sách, đối tượng có hoàn cảnh khó khăn. Đẩy mạnh các chương trình đào tạo, hỗ trợ việc làm, tăng thời gian sử dụng lao động ở nông thôn. Mở rộng, nâng cao hiệu quả giáo dục, đào tạo, dạy nghề gắn với thị trường lao động.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình, mô hình về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sàng lọc trước sinh và sơ sinh, tư vấn tiền hôn nhân, chăm sóc người cao tuổi. Phát triển các dịch vụ dân số chất lượng cao, ứng dụng công nghệ số trong quản lý thông tin về dân số. Kiểm soát mật cân bằng giới tính khi sinh, từng bước điều chỉnh mức sinh phù hợp.

- Bảo đảm đủ nguồn lực đáp ứng yêu cầu triển khai toàn diện công tác dân số; đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ dân số.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035 (ngay sau khi có hướng dẫn); huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và cộng đồng để triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ làm công tác dân số, bảo đảm thống nhất, liên tục, nâng cao hiệu quả công tác dân số. Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ làm công tác dân số, đáp ứng yêu cầu chuyển hướng sang dân số và phát triển; tăng cường hợp tác quốc tế về công tác dân số để tranh thủ sự hỗ trợ về tài chính, tri thức, kinh nghiệm, kỹ thuật để thực hiện mục tiêu phát triển bền vững về dân số.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về dân số như: Tổ chức lựa chọn giới tính thai nhi; các hành vi cản trở, không thực hiện nghĩa vụ liên quan đến dân số và phát triển; vi phạm liên quan đến sinh đẻ, kết hôn ...

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo công tác dân số và phát triển xã

Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai tới các tổ chức chính trị xã hội, tuyên truyền đến toàn thể hội viên, đoàn viên của tổ chức mình phụ trách.

Tham mưu cho lãnh đạo Đảng, Chính quyền chỉ đạo công tác dân số trong tình hình mới.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND xã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, đồng thời tiếp tục tổ chức triển khai Nghị quyết số 21-NQ/TW, Kết luận số 149-KL/TW, Thông báo số 176-TB/VPTW, Chỉ thị số 27/CT-TTg, ...

- Chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cụ thể hóa các kế hoạch chiến lược, đề án giai đoạn tiếp theo, tiếp tục thực hiện và triển khai các đề án sau năm 2026, bao gồm: sàng lọc trước sinh, tư vấn tiền hôn nhân, giảm mật cân bằng giới tính, chăm sóc người cao tuổi, xã hội hóa phương tiện

tránh thai, nâng chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, tư vấn VTN/TN, ... Đồng thời, triển khai đồng bộ các hoạt động truyền thông, cung cấp dịch vụ dân số, gắn với nâng cao chất lượng dân số một cách toàn diện và bền vững.

- Phối hợp Trạm Y tế tổ chức thực hiện các chương trình, hoạt động lồng ghép: Tư vấn sức khỏe tiền hôn nhân, sàng lọc trước sinh và sơ sinh, giảm thiểu tảo hôn, kết hôn cận huyết thống, chăm sóc người cao tuổi.

- Thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác dân số xã; nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, bà mẹ - trẻ em, người cao tuổi, vị thành niên, thanh niên.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác truyền thông, giáo dục về dân số.

- Tiếp tục củng cố bộ máy làm công tác dân số cấp xã đảm bảo thống nhất, liên tục và đồng bộ với quá trình triển khai, sắp xếp đơn vị hành chính và chính quyền địa phương 02 cấp.

- Quản lý chặt chẽ đội ngũ cộng tác viên dân số; đề xuất tổ chức tập huấn, kiểm tra định kỳ nhằm nâng cao chất lượng hoạt động và hiệu quả tuyên truyền, vận động tại cơ sở.

- Ứng dụng phần mềm quản lý chuyên ngành dân số; bảo đảm cập nhật kịp thời dữ liệu biến động dân cư, phục vụ công tác thống kê, báo cáo và điều hành.

- Định kỳ tham mưu UBND xã tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế và các cơ quan liên quan; kịp thời đề xuất, kiến nghị, giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai đề án, dự án, chương trình về lĩnh vực gia đình, phòng chống bạo lực gia đình, văn hóa, thể thao, du lịch, theo định hướng Kế hoạch, đưa các tiêu chí dân số vào phong trào xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa, nội dung hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

- Tham mưu xử lý nghiêm những hành vi xuất bản và lưu hành các ấn phẩm, sản phẩm thông tin có nội dung vi phạm chính sách dân số.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Kế hoạch và định kỳ báo cáo theo quy định.

3. Trạm Y tế trên địa bàn xã

- Củng cố, nâng cao năng lực y tế cơ sở để đáp ứng được nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh cho Nhân dân.

- Tiếp tục triển khai các chương trình, kế hoạch hoạt động về công tác dân số, lồng ghép với các chương trình kế hoạch lĩnh vực khác của ngành y tế đã và đang được thực hiện. Chỉ đạo nhân viên Trạm tổ chức triển khai thực hiện đạt kết quả các chỉ tiêu, mục tiêu được giao.

- Phối hợp với Công an xã và các cơ quan đơn vị liên quan tổ chức rà soát, chia sẻ sử dụng dữ liệu về dân số thống nhất với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

4. Phòng Kinh tế

Tham mưu giúp UBND xã bố trí nguồn ngân sách để đảm bảo việc thực hiện hiệu quả chính sách, hoạt động có liên quan đến công tác dân số và phát triển.

5. Các trường học trên địa bàn xã

- Lồng ghép giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản và giới tính vào chương trình giảng dạy chính khóa và hoạt động ngoại khóa ở cấp học, bảo đảm nội dung phù hợp với lứa tuổi, tâm sinh lý học sinh.

- Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh về các vấn đề liên quan đến chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên; hậu quả của tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; hệ lụy của mất cân bằng giới tính khi sinh; lợi ích của việc kết hôn và sinh con đúng độ tuổi... Phối hợp tổ chức các hoạt động truyền thông, ngoại khóa, hội thi, tọa đàm về dân số - sức khỏe sinh sản, bình đẳng giới, chăm sóc sức khỏe vị thành niên trong trường học nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành vi cho học sinh.

- Phối hợp với cha mẹ học sinh và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường để cùng giáo dục, định hướng nhận thức và hành vi đúng đắn cho học sinh trong các vấn đề liên quan đến dân số và sức khỏe sinh sản.

- Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên giảng dạy các nội dung liên quan đến công tác dân số, kỹ năng sống, giáo dục giới tính, bảo đảm đội ngũ có kiến thức, kỹ năng sư phạm phù hợp. Lồng ghép các chỉ tiêu, kết quả về công tác dân số, trẻ em trong trường vào kế hoạch thi đua, đánh giá xếp loại hằng năm của trường.

- Phối hợp với ngành y tế và các cơ quan liên quan trong việc triển khai các chương trình, mô hình can thiệp, truyền thông, khảo sát, nghiên cứu về dân số, trẻ em trong trường học.

- Duy trì hoạt động của câu lạc bộ trước hôn nhân.

6. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông

- Đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động thông tin, truyền thông, giáo dục chuyển đổi hành vi về dân số.

- Tổ chức thực hiện việc thông tin thường xuyên, tăng thời lượng phát sóng, số lượng tin, bài viết có chất lượng về dân số và phát triển trong các chương trình, chuyên mục.

7. Công an xã

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị liên quan khai thác, sử dụng hiệu quả dữ liệu quốc gia về dân cư, phân tích, đánh giá, dự báo thông tin để tham mưu Ủy ban nhân dân xã trong chỉ đạo, điều hành chính sách dân số.

- Tăng cường kiểm tra, xử lý các vi phạm pháp luật trong lĩnh vực dân số, đặc biệt là hành vi lựa chọn giới tính thai nhi.

- Chủ động rà soát, cập nhật biến động dân cư trên địa bàn, bảo đảm dữ liệu dân cư luôn chính xác, kịp thời phục vụ công tác quản lý nhà nước.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động người dân chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về đăng ký, quản lý cư trú, đăng ký khai sinh, kết hôn và các thủ tục hành chính liên quan.

- Tham mưu biện pháp đảm bảo an ninh, trật tự trong quá trình triển khai các hoạt động tuyên truyền, kiểm tra, khảo sát, điều tra dân số trên địa bàn.

- Phối hợp xác minh, xử lý các trường hợp khai báo sai lệch thông tin dân cư, lợi dụng chính sách dân số để trục lợi.

8. Các ông, bà Trưởng thôn trên địa bàn xã

Căn cứ vào Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã, tuyên truyền sâu rộng đến người dân về công tác dân số trong tình hình mới.

9. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tham gia tổ chức triển khai Kế hoạch, đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức của các đoàn viên, hội viên về công tác dân số trong tình hình mới.

- Tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân tích cực thực hiện chính sách dân số và phát triển, chăm sóc người cao tuổi, nâng cao chất lượng dân số và thích ứng với già hóa dân số.

- Chủ động lồng ghép nội dung dân số và phát triển vào các phong trào, cuộc vận động do tổ chức chủ trì như: “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “gia đình văn hóa” ...

- Duy trì hoạt động của các câu lạc bộ như: CLB chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, CLB trước hôn nhân, CLB Phụ nữ không có người sinh con thứ 3 giúp nhau phát triển kinh tế hộ gia đình.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội trong việc xây dựng, thực hiện chính sách dân số và phát triển; chủ động đề xuất sáng kiến, mô hình dân số phù hợp với đặc thù của địa phương, từng nhóm đối tượng.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ và Thành ủy Hải Phòng trên địa bàn xã Tân An. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội, trưởng các thôn nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy
- Thường trực HĐND;
- Lãnh đạo UBND;
- MTTQ và các đoàn thể;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Các trường học thuộc xã;
- Các Trạm Y tế trên địa bàn xã;
- Các thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Minh Ngân